

bắt diệt, chẳng qua cái lồng sanh-diệt vô thường của phàm-phu
đây lên, chấp theo bể ngoài của sự-tưởng, nén-nhấn, thấy các
pháp như thế này như thế nõi. Không khác nõi người đau mắt
thấy hoa-dớm giữa hư không, lúc còn lúc mắt, khi ẩn kinh hiện,
khi hiếp kinh tan. Hơn nữa, đối với van-hữu mà chúng ta dùng
con-mắt phan-dè-thấy, là thấy cái bóng viễn-tran hiện trong chon
tánh) không khac nào thấy cái bóng-ánh hiện trong gương, chờ
não có thấy được cái thật-tưởng của van-vat như bức Đại-thura đâu.

Một kinh tam-thiên viễn-minh tinh chiểu (minh-tam kiến-

tánh) thi chung-đò minh mới thấy (vô-sanh), các pháp vốn là như
bắt-dòng, không có gì sanh mà cũng không có cái gì diệt (rien
ne se creer, rien ne se perd).

Cái chon-lý bắt-sanh bắt-diệt của Đại-thura, bàn tối đây
cũng chưa có gì là khó-hiệu, chưa có gì là cao-siêu. Nếu cái chon
lý ấy chỉ có thể, thi ai ai cũng cung tò-ngo, được hết. Khó-nhứt là
cái lý rõ rao; Cái sanh-tuc là cái diệt, cái diệt-tuc là cái sanh;
cái-sanh không-khac-não cái-diệt, cái-diệt không-khac-não cái-sanh
sanh, để biểu-thi đặc-tánh (caractérisé) viễn-dung binh-dảng của
Trung-dao đè-nhirt-nghia-de. Hết binh-dảng, thì số-nhiều với số
tr binh-dảng, là với chánh binh-dảng, chon voi vong binh-dảng.
Còn nóii viễn-dung, thi số-ít với số-nhiều không-khac, chon voi
vong không-khac, là với chánh không-khac. Nói toan-lai, tất cả
những pháp-tuong-doi, hế-ding về mặt-tuyet-dai, thi không-một
không-hai, không-sai-biet rieng-khac, bao-ham-tat-ca-toan-the
doi-dung cau-cac-phap.

327. V. Cái chon-lý bắt-sanh bắt-diệt của Đại-thura do đâu
ma-thanh-lap va-tieu-bieu-bang-mot-danh-tu-nao?

D. Cái chon-lý bắt-sanh bắt-diệt do Phap «vô-sanh» mà
lap-thanh. Đó là một danh-tu chi về bản-the (substance) bắt-bien
cua-chon-nhur. Cái-ban-the-nay-khong-do-cai-gi-sanh-ra, tu-co
va-hang-co (tự-huu-hang-hieu). Cái-the-vô-sanh-nay, chung-chang
nhor-nhon-duyen-ma-san-ri (phi-nhon-duyen-sanh), cung-chang
phai-do-tu-nhien-sanh-ra (phi-tu-nhien-sanh), sieu-viet-ri-ngoai
han-luong-doi-dai-cau-the-phap, khong-co-khong-khong, khong
thuong-khong-doan, khong-them-khong-bort.

Cái-ban-the-vô-sanh-bat-diêt-ay-la-cai-ban-the-cua-vu
tru-van-huu, ma-cung-la-cai-ban-the-thuong-tru-dieu-minh-chon
tam, la-tam-bo-de-vay. Cái-tam-nay-khi-lam-chung-sanh-doa-lac
luu-hoi-cung-khong-bort, kh-khi-lam-thanh-chung-qu-Niet-ban-cung
khong-them. Nô-khong-co-truong-bi-tu (bi-trau-doi), khong-can
cau-lam-Phat vi-von-nô-la-Phat, khong-cau-thanh-tinh-bori-von-nô
trong-sach, khong-cau-tich-diêt-bori-von-nô-vâng-lâng, khong-cau
boi-dong-bori-von-nô-nhur-nhur, khong-cau-tham-thien-bori-von-nô
tich-chieu. Cái-tam-bo-de-nhur-nhur, chung-phai-nguoi-tu-hanh

(I) Thay : sự hiểu biết bằng tri-huệ.

— 94 —

thanh-chanh-quâ-moi-co-tat-ca-chung-sanh-deo-co-nhung-vi
khong-tu-hanh-nen-chang-to-neo-do-thoi. Chinh-ben-Thien-tong-cuu
minh-tam-kien-tanh-la-cau-to-ngo-cai-tam-bat-sanh-bat-diêt-nay-vay.

Để-kết-luan-vé-phap-Trung-dao-de-nhirt-nghia-de-phap
sac-khong-phap-bat-sanh-bat-diêt(vô-sanh)cua-Dai-thura-Phat
hoc, co-mot-dieu-can-nhut-dung-quan-tam-hon-het-la-Chang
nhung-chon-tam-thuong-tru-diêu-minh(Phat-tanh)môit-la
viễn-dung binh-dảng-bat-sanh-bat-diêt-ma-thoi, cho-den-van
phap-cung-deu-viễn-dung binh-dảng-bat-sanh-bat-diêt-cá
minh-tam-kiến-tanh).

328. V. Theo loi-giai-thich-cua-ông, thi-biet-rang-chon-lý
cua-Dai-thura-Phat-hoc-la-viễn-dung, binh-dảng-cua-Trung-dao-de
de-hoan-lai-cai-tam-vô-sai-biet. Nếu-vô-sai-biet-thi-con-người-tôi
chung-dò-chắc-la-con-người-diễn, bởi-vì-khong-con-biet-phân-
biết-nen-hu-phai-quay-dau-con-biet-phân-biet-do-sach-thien-ac.v.v...

B. Nen-biet-rang-con-người-tu-tối-byc do-thi-sáng-suốt
vô-cung, đau-phai-là-con-người-diễn, đau-phai-là-khong-còn-biet
phân-biet,nen-hu-phai-quay-thien-á. Chính-cái-nghia-vô-sai-biet
kết-trong-các-tuong-sai-biet, khong-bi-những-tuong-sai-biet-nhận
chin-trong-biển-tham, sán-si, nhận-chim-trong-truong-tranh-dau
ác-liệt,...chó-dau-co-phai-khong-hieu-biet-gi-hết-nhu-ké-dien!

Ở-trong-chỗ-sai-biet-cua-truon-phap-ma-tò-ngo-deo
tâm-viễn-dung binh-dảng, chung-dung-deo-vô-sai-biet-tri. Ở-trong
cành-tri-viễn-dung binh-dảng-vô-sai-biet-ma-biet-phân-bien-de-áp-
dung-tuong-phuong-tien-khac-nhau, nghia-là-biet-tuy-theo-vân-cô
trinh-dò-bat-dong-cua-chung-sanh, dâng-tuy-chung-lập-phuong
moi-co-the-tron-cai-sai-mang-hoang-khai-dai-Đạo, hiên-duong
chánh-phap. Thế-thi, sai-biet, mà-khong-me-chap-theo-viễn-dung, cón-gi-rõ-nghia-hon.
Còn-hoai-nghi-gi-nút-mà-khong-hoan-toan-giác-ngo-chon-lý-cua
Dai-thura-Phat-hoc.

— Vui-mừng-thay! Nhô-ông-giai-thich-mot-cach-ranh
mach-bang-cach-so-sanh: giua-sai-sai-biet-va-viễn-dung binh-dảng
cua-chon-lý-Tieu-thura-va-Dai-thura, lam-cho-chung-to-tò-ngo
duoc-mot-cach-de-dâng. Vay-chung-toi-cau-nghien-khap-tat-ca
chung-sanh-trong-phap-gioi, nhô-Phat-hoc-hô-tri, sau-khi-xem-sach
nay, dong-duoc-neo-giai-dao-mau, chung-quâ-vô-thuong-chanh-
dâng-chanh-giac.

Giáo-hội-de-bàn-vé-cai-chuyen-Phat-phap, Trong-lúc-thao-luân,
nếu-chỗ-nào-còn-sô-sót, mong-qui-ngài-chi-day, chung-toi-rất-cảm
tạ-vô-cùng.